

Số: 144/2018/QĐST-HNGĐ

Đàm Dơi, ngày 20 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 369/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2018, giữa:

- *Người yêu cầu:*

1. Anh Lê Phong N, sinh năm 1980
2. Chị Đỗ Mộng N1 (*Đỗ Mộng N1*), sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: Ấp KHV, xã QP, huyện DD, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55; khoản 1, khoản 2 Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Phong N với chị Đỗ Mộng N1 (*Đỗ Mộng N1*).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Lê Phong N với chị Đỗ Mộng N1 thuận tình ly hôn.

- *Về nuôi con chung*: Giao cháu Lê Hoàng N2, sinh ngày 24/3/2008 cho anh Lê Phong N được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Đỗ Mộng N1 không phải cấp dưỡng nuôi cháu Lê Hoàng N2. Chị Đỗ Mộng N1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

- *Về chia tài sản*: Anh Lê Phong N với chị Đỗ Mộng N1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ người khác và người khác nợ lại*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí hôn nhân và gia đình*:

Anh Lê Phong N đồng ý chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm với số tiền là 75.000 đồng (*bảy mươi lăm ngàn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 150.000 đồng theo biên lai số 0010175 ngày 24/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; anh Lê Phong N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 75.000 đồng.

Chị Đỗ Mộng N1 đồng ý chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm với số tiền là 75.000 đồng (*bảy mươi lăm ngàn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 150.000 đồng theo biên lai số 0010176 ngày 24/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; chị Đỗ Mộng N1 được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 75.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Ủy ban nhân dân xã Quách Phẩm, huyện Đầm Dơi;
- Lưu: VT, hồ sơ;

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trương Minh Thịnh